



CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ ĐÀ NẴNG - NDN

Địa chỉ: 38 Nguyễn Chí Thanh, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng

Điện thoại: 0236.3561577

Email: info@ndn.com.vn

Website: www.ndn.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Thời gian Đại hội: 8h00 ngày thứ bảy 19/04/2025

Địa điểm: Phòng Hội nghị Tầng 3, Khách sạn Haian Riverfront, 182 Bạch Đằng, Hải Châu, Đà Nẵng

THỜI GIAN	NỘI DUNG
08h00-08h45	Đón tiếp, Thủ tục đăng ký và kiểm tra tư cách Đại biểu: Quý vị cổ đông hoặc đại diện cổ đông sẽ trình trước “Ban kiểm tra tư cách cổ đông”: Thư mời, CMND/CCCD và Giấy uỷ quyền (nếu có); nhận tài liệu Đại hội.
08h45	NỘI DUNG ĐẠI HỘI
08h45 – 09h10	<ol style="list-style-type: none">1. Chào cờ - Tuyên bố lý do - Giới thiệu Đại biểu2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông dự đại hội3. Thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc tại ĐH4. Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu
09h10 – 09h35	Thông qua các Báo cáo / Tờ trình <ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo Ban điều hành về kết quả SXKD năm 20242. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 20243. Báo cáo của HĐQT năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 20254. TT về việc bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025-2030
09h35 – 09h45	Tiến hành bầu cử
09h45 – 10h00	Nghỉ giải lao và kiểm phiếu
10h00 - 10h10	Công bố kết quả bầu cử TV HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025-2030
10h10 - 10h30	Tiếp tục thông qua các Báo cáo/ Tờ trình <ol style="list-style-type: none">5. TT thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 và phương án phân phối lợi nhuận 20246. TT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 20257. TT thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
10h30 - 11h00	Đại hội thảo luận và giải đáp thắc mắc của cổ đông
11h00 - 11h15	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
	BẾ MẠC ĐẠI HỘI

**TM BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Lương Thanh Viên



CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ ĐÀ NẴNG - NDN

Địa chỉ: 38 Nguyễn Chí Thanh, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng
Email: info@ndn.com.vn Website: www.ndn.com.vn

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025 CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển nhà Đà Nẵng, Ban Tổ chức kính trình Đại hội nội dung Quy chế làm việc tại Đại hội cổ đông thường niên 2025, như sau:

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi, đối tượng áp dụng:

1. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (sau đây được gọi tắt là Đại hội) của Công ty CP Đầu tư Phát triển nhà Đà Nẵng.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2: Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.
2. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải mang theo Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh), Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có), nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Phiếu biểu quyết.
3. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.
4. Cổ đông, đại diện ủy quyền đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.
5. Tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và 1 ủy viên do Ban Tổ chức đề nghị, có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh), Giấy mời, Giấy ủy

quyền (nếu có), có nghĩa vụ phát Phiếu biểu quyết cho cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền của các cổ đông và Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và 02 ủy viên do Ban Tổ chức đề nghị và được thông qua trước Đại hội.
2. Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch đoàn và Thư ký đoàn

1. Chủ tịch đoàn gồm 01 Chủ tọa và 02 ủy viên do Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển Đại hội.
2. Quyết định của Chủ tịch đoàn về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
3. Chủ tịch đoàn tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.
4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tịch đoàn cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ, khi đã được thông qua) và tại một địa điểm khác do Chủ tịch đoàn quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;
 - b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
5. Thư ký đoàn gồm 02 người, có chức năng lập Biên bản và Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội biểu quyết thông qua.

CHƯƠNG III TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7: Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội cổ đông lần đầu được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm triệu tập cuộc họp Đại hội.

Trường hợp không có đủ số lượng cổ đông dự họp, trong vòng 30 (ba mươi) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 8: Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận, thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 9: Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận, trừ trường hợp quy định tại các khoản 2 và 3 Điều này.

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận:

- a. Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c. Tổ chức lại, giải thể doanh nghiệp;

d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.

3. Việc biểu quyết bầu thay đổi thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

4. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

Điều 10: Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký đoàn ghi vào Sổ biên bản. Biên bản được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ vào Sổ biên bản theo quy định.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 11: Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 7 Quy chế này, thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thực hiện lại trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này, thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thực hiện lại trong vòng 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội sẽ được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12: Quy chế này gồm 5 chương, 12 điều, được thông qua ngày 19 tháng 04 năm 2025 và có hiệu lực kể từ khi được thông qua.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**

Lương Thanh Viên





CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ ĐÀ NẴNG - NDN

Địa chỉ: 38 Nguyễn Chí Thanh, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng
Email: info@ndn.com.vn Website: www.ndn.com.vn

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông,

Căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra năm 2024, thay mặt Ban Điều hành Công ty, tôi xin báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2024 của Công ty như sau:

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024

I. TÌNH HÌNH CHUNG NĂM 2024

Năm 2024 là một năm với nhiều biến động chính trị và kinh tế tại Việt Nam nói riêng, và thế giới nói chung. Nền kinh tế Mỹ trong năm qua tiếp tục ghi nhận mức tăng trưởng GDP dương 2.8%, dù vẫn chậm hơn so với năm 2023 (2.9%). Trong khi đó, năm 2024 là một năm thành công đối với nền kinh tế Việt Nam, khi GDP nước ta ghi nhận mức tăng trưởng 7.09%, nâng quy mô của nền kinh tế lên khoảng 476 tỷ USD.

Thị trường Bất động sản trong nước đã có một năm chuyển biến tương đối khả quan. Sự đổi mới của các bộ Luật nhà ở, Luật đất đai, Luật kinh doanh bất động sản, và chính sách nới lỏng tín dụng của Ngân hàng Nhà nước đã tác động tích cực đến tâm lý của giới đầu tư, phản ánh qua sự phục hồi khối lượng giao dịch tại các dự án lớn ở hai đầu cầu Hà Nội – Hồ Chí Minh. Tại Đà Nẵng, các dự án dọc bờ sông Hàn cũng đón nhận sự quan tâm và thu hút đáng kể từ nhà đầu tư trên khắp cả nước. Giá bán các sản phẩm bất động sản đã có sự phục hồi đáng kể so với năm 2023. Thậm chí, các phân khúc chung cư cao cấp với mức định giá hơn 100 triệu/m² vẫn được nhiều nhà đầu tư săn đón. Ban điều hành dự phóng giai đoạn 2025-2026 sẽ là giai đoạn phục hồi ổn định của thị trường bất động sản miền Trung sau thời gian dài yên ắng. Chính vì vậy, Ban điều hành đang đẩy nhanh việc hoàn thành các thủ tục pháp lý cần thiết để triển khai dự án chung cư 13 Nguyễn Chí Thanh.

Bên cạnh đó, giai đoạn 2025-2026 kỳ vọng sẽ là giai đoạn bản lề cho sự chuyển mình của thị trường tài chính nước nhà. Với mục tiêu nâng hạng thị trường tài chính từ cận biên lên mới nổi, Việt Nam được kỳ vọng sẽ khôi phục và thu hút trở lại nguồn vốn đầu tư nước ngoài đã bị rút rỗng trong vài năm gần đây. Điều này sẽ mở ra cơ hội bứt phá của thị trường chứng khoán Việt Nam trong thời kỳ chính phủ đang chủ trương đổi mới và hội nhập quyết liệt. Do đó, Ban điều hành đang đẩy mạnh đầu tư vào nhiều doanh nghiệp đầu ngành sẽ dẫn dắt nền kinh tế quốc gia trong các năm tới, và một số doanh nghiệp có thể được hưởng lợi từ chính sách tài khóa của các đối tác thương mại hàng đầu như Mỹ và Trung Quốc.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024

1. Tổng hợp kết quả SXKD năm 2024 như sau:

DVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Đạt tỷ lệ
1	Tổng doanh thu	74,706	90,834	122%
	BDS	10,000	38,739	387%
	Cung cấp dịch vụ	13,331	16,878	127%
	Dthu tài chính	51,375	35,217	69%
2	Chi phí	13,692	48,858	357%
3	Thù lao HĐQT, BKS, TK	498	498	100%
4	Lợi nhuận sau thuế	61,014	36,176	59%

2. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2024

a. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kinh doanh Bất động sản:

Doanh thu kinh doanh Bất động sản đạt: 38,739 triệu đồng; vượt kế hoạch kinh doanh đề ra.

- Hoạt động Kinh doanh khác:

Doanh thu hoạt động cung cấp dịch vụ khác đạt: 16,878 triệu đồng. Đạt 127% so với kế hoạch đề ra.

- Hoạt động tài chính: Hiệu quả kinh doanh từ hoạt động tài chính đạt 35,217 triệu đồng. Đạt 69% so với kế hoạch đề ra.

b. Tình hình tài chính 31/12/2024

• Tài sản

- Tổng Tài sản:

Tài sản ngắn hạn:

Tài sản dài hạn:

1,277,801 triệu đồng

1,011,448 triệu đồng

266,353 triệu đồng

• Nguồn vốn

- Tổng nguồn vốn:

Nợ phải trả:

Vốn chủ sở hữu:

1,277,801 triệu đồng

189,030 triệu đồng

1,088,771 triệu đồng

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN ĐIỀU HÀNH CTY
Tông Giám Đốc



Nguyễn Quang Minh Khoa



CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ ĐÀ NẴNG - NDN

Địa chỉ: 38 Nguyễn Chí Thanh, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng

Email: info@ndn.com.vn Website: www.ndn.com.vn

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty CP Đầu tư Phát triển nhà Đà Nẵng

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng xin báo cáo các hoạt động của Hội đồng quản trị gồm các nội dung sau:

I. Tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024

1. Tổng kết các cuộc họp năm 2024:

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị của Nhà Đà Nẵng đã tiến hành 06 cuộc họp, ban hành 04 nghị quyết để định hướng các hoạt động trong năm của Công ty thực hiện theo nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

Chi tiết nội dung các cuộc họp và Nghị quyết Hội đồng quản trị đã được Công ty tổng hợp tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024. Kính mời Quý cổ đông tham khảo tại website: <https://ndn.com.vn>.

2. Các hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024, HĐQT đã tập trung chỉ đạo và theo dõi các hoạt động tiêu biểu sau:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty vào ngày 27/04/2024.
- Tổ chức các phiên họp thường kỳ hàng quý để thảo luận, giám sát và có chỉ đạo kịp thời việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Trong năm 2024: HĐQT phối hợp với Ban điều hành Công ty đã có những buổi làm việc trực tiếp với từng phòng ban Công ty để nâng cao tinh thần ý thức trách nhiệm của CBNV; yêu cầu mỗi CBNV phải thay đổi, nỗ lực sáng tạo trong công việc để cùng Ban Điều hành phát triển Công ty theo làn sóng phục hồi kinh tế.
- Tái cơ cấu bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, giảm tầng nấc trung gian và tái cơ cấu đổi mới quản trị doanh nghiệp.
- Cử Cán bộ nhân viên tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ, nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng mềm phục vụ cho nhu cầu Công ty.
- Đẩy nhanh việc hoàn thiện cấp GCN QSDD căn hộ thuộc Dự án Monarchy Block B.

- Hoàn thành các thủ tục pháp lý cần thiết để triển khai dự án chung cư 13 Nguyễn Chí Thanh.

3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2024:

Kết quả Công ty đã thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024 như sau:

Tổng doanh thu đạt 90,834 triệu đồng; Lợi nhuận sau thuế đạt 36,176 triệu đồng. Chi tiết số liệu như sau: ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024		Tỷ lệ hoàn thành (%)
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Vốn điều lệ	716,579	716,579	100%
2	Tổng doanh thu	74,706	90,834	122%
3	Tổng chi phí	13,692	48,858	357%
4	Lợi nhuận trước thuế	61,014	41,976	69%
5	Lợi nhuận sau thuế	61,014	36,176	59%

II. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025:

1. Quản trị Công ty:

- Cải tiến hệ thống quản trị Công ty để nâng cao tính minh bạch, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và uy tín của Công ty.

- Tiếp tục chuẩn hóa các quy trình nghiệp vụ của Công ty nhằm nâng cao tính hiệu quả, và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật, đặc biệt là trên các phương diện an toàn thông tin, quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ.

- Tổ chức các phiên họp thường kỳ ít nhất mỗi quý 1 lần để thảo luận, giám sát và có chỉ đạo kịp thời việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Tích cực mở rộng quan hệ với các Công ty Tư vấn đầu tư uy tín để tiếp cận các nhà đầu tư tiềm năng nhằm cùng hợp tác phát triển.

- Mở rộng các hình thức kinh doanh môi giới bất động sản, đẩy mạnh cho thuê các nguồn sản phẩm bất động sản hiện hữu, nhằm mục đích ứng biến linh hoạt theo bối cảnh của thị trường, vừa tăng thêm dòng tiền thu vào hàng năm cho công ty, vừa có nguồn lực và sản phẩm để củng cố chất lượng và số lượng của đội ngũ bán hàng.

- Đăng ký cho CBNV tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ, nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng mềm phục vụ cho nhu cầu Công ty.

- Thực hiện xong các nội dung tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

2. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty:

- Hoàn thiện việc cấp GCN QSDĐ căn hộ Monarchy Block B. Mở bán các căn hộ còn lại, tùy thuộc vào mức độ hồi phục của thị trường Bất Động Sản.

- Đầu tư nội thất và cho thuê các căn hộ chưa bán thuộc dự án Monarchy B.

- Đầu tư vào thị trường chứng khoán để hưởng lợi tối đa từ chu kỳ tăng trưởng kinh tế mới giai đoạn 2025-2026.

- Xem xét sử dụng đòn bẩy tài chính một cách an toàn để gia tăng lợi nhuận nếu thị trường cho phép.

- Hoàn tất các thủ tục xin phép, và cấp phép cho Dự án chung cư 13 Nguyễn Chí Thanh.

- Tiếp tục tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư, hoặc mua lại quỹ đất từ các đối tác bất động sản uy tín, hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị cho chiến lược trung và dài hạn của Công ty.

- Tối ưu công suất của Nhà máy nước Ngọc Hồi.

- Kế hoạch Chỉ tiêu SXKD 2025:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025
1	Vốn điều lệ	716,579
2	Tổng doanh thu	61,588
3	Tổng chi phí	17,282
4	Lợi nhuận sau thuế	44,306

III. Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS, Thư ký và Người phụ trách quản trị công ty năm 2025:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch tổng mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Kế hoạch thù lao năm 2025
1	Chủ tịch HĐQT	10,000,000 đồng/tháng
2	Phó Chủ tịch HĐQT	7,000,000 đồng/tháng
3	Thành viên HĐQT (3 TV)	5,000,000 đồng/người/tháng
4	Trưởng BKS	4,000,000 đồng/tháng
5	Thành viên BKS (2 TV)	2,000,000 đồng/người/tháng
6	Thư ký kiêm Người phụ trách quản trị Công ty	3,000,000 đồng/tháng

Để thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đặt ra, HĐQT chúng tôi mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, ủng hộ và gắn bó lâu dài của Quý vị cổ đông.

Trân trọng cảm ơn Quý vị cổ đông!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Lương Thanh Viên



CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ ĐÀ NẴNG - NDN

Địa chỉ: 38 Nguyễn Chí Thanh, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng

Email: info@ndn.com.vn Website: www.ndn.com.vn

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 04 năm 2025



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông,

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 kết quả hoạt động kiểm soát tại Công ty Đầu tư phát triển Nhà Đà Nẵng (Công ty) như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Thực hiện Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (BKS), Ban kiểm soát đã triển khai hoạt động giám sát, kiểm tra, kiểm soát trong Công ty theo đúng chức năng nhiệm vụ, bao gồm tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT) với Ban điều hành Công ty nhằm ổn định tổ chức nhân sự, đề ra nhiệm vụ kế hoạch kinh doanh và định hướng hoạt động của Công ty. Một số hoạt động cụ thể của BKS như sau:

- Giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT.

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT;

- Thẩm định BCTC năm 2024; đánh giá công tác quản lý của HĐQT, công tác điều hành kinh doanh và công tác tài chính kế toán năm 2024 của Ban điều hành và các nội dung khác có liên quan.

- Ngoài các buổi họp và làm việc trực tiếp, BKS cũng đã thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tài liệu với Công ty và đề ra các giải pháp cụ thể, cấp bách trong việc thực hiện các nhiệm vụ của BKS nhằm tăng cường vai trò quản trị rủi ro, phát triển thương hiệu NDN.

Trong quá trình làm việc, BKS luôn nhận được sự ủng hộ và phối hợp rất kịp thời của Ban điều hành.

Trong năm qua, BKS không nhận được bất cứ khiếu nại nào của cổ đông.

2. Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành Công ty

- Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp để thống nhất một số nội dung quan trọng như: đề ra kế hoạch kinh doanh năm 2024, ổn định công tác nhân sự,



tổ chức các phòng, ban cho phù hợp với tình hình kinh doanh, công tác chuẩn bị ĐHCĐ thường niên. Trong năm, HĐQT đã tổ chức họp 06 lần và thông qua 04 Nghị quyết chỉ đạo, thực hiện vai trò quản lý.

- Ban điều hành đã triển khai thực hiện toàn bộ các nội dung tại Nghị quyết của ĐHCĐ, Nghị quyết của HĐQT và Điều lệ Công ty.

- Ban Kiểm soát cho rằng HĐQT đã chỉ đạo và giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024 và lên kế hoạch cho năm 2025. Ban điều hành đã hoạt động theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn đã được quy định tại Điều lệ và quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

- Tổng kết năm 2024, Ban Kiểm soát không ghi nhận điều gì bất thường trong hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

3. Về công tác kế toán tài chính và lập Báo cáo tài chính năm 2024:

Qua xem xét, Ban kiểm soát nhận thấy công tác tài chính kế toán được thực hiện theo đúng quy định hiện hành:

- Hệ thống chứng từ kế toán, ghi chép sổ sách kế toán được lập rõ ràng và chuẩn xác, lưu trữ đúng quy định.

- Báo cáo tài chính (“BCTC”) năm 2024 bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định của pháp luật về kế toán, bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính. Báo cáo tài chính năm 2024 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty; được soát xét, kiểm tra chấp thuận bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO.

Một số chỉ tiêu chủ yếu của bảng cân kế toán năm 2024 đã được kiểm toán:

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Số cuối năm	Số đầu năm
A. Tài sản ngắn hạn	1,011,448	1,082,956
B. Tài sản dài hạn	266,353	242,247
Cộng Tài sản	1,277,801	1,325,203
C. Nợ phải trả	189,030	272,458
D. Vốn Chủ sở hữu	1,088,771	1,052,745
Cộng Nguồn vốn	1,277,801	1,325,203

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024:

Năm 2024 là một năm với nhiều biến động địa chính trị và kinh tế tại Việt Nam. Do đó, thị trường tài chính có những diễn biến không thuận lợi gây ảnh hưởng đến kết quả đầu tư và lợi nhuận của Công ty. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024 (triệu đồng)	Thực hiện 2024 (triệu đồng)	% so với Kế hoạch
1	Tổng doanh thu	74,706	90,834	122%
2	Tổng chi phí	13,692	48,858	357%
3	Lợi nhuận trước thuế	61,014	41,976	69%
4	Lợi nhuận sau thuế	61,014	36,176	59%

Ban điều hành chưa hoàn thành chỉ tiêu lãi sau thuế theo kế hoạch kinh doanh năm 2024 đã đề ra.

4. Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024:

Đã thực hiện xong các nội dung trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

II. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA BKS:

- Đề nghị Ban Điều hành hoàn thiện và vận hành có hiệu quả thiết chế kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro (KTNB & QTRR), bao gồm ban hành đầy đủ và cập nhật cải tiến liên tục các quy trình làm việc của nhân viên, kiện toàn nhân sự và kinh nghiệm tác nghiệp của Bộ phận KTNB & QTRR, xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ và đột xuất nhằm hạn chế đến mức thấp nhất những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra đối với tài sản của công ty, bảo vệ quyền lợi và uy tín của NDN, nắm bắt kịp thời tình hình diễn biến của thị trường để có chiến lược đầu tư đúng đắn, đặc biệt trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản và đầu tư tài chính.

- Văn bản pháp quy của Nhà nước liên tục được ban hành, điều chỉnh, thay đổi. Công ty cần có biện pháp tiếp cận, cập nhật để củng cố, hoàn thiện các quy chế, quy trình quản lý điều hành phù hợp, nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính.

III. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC KIỂM SOÁT NĂM 2025

Sau Đại hội thường niên này, Ban kiểm soát sẽ lập chương trình kiểm soát cụ thể theo đúng chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Thực hiện công tác thẩm định báo cáo tài chính, Báo cáo hoạt động kinh doanh, và Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội Đồng quản trị;

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, công tác lãnh đạo, điều hành của HĐQT và Ban điều hành;

- Chủ động nghiên cứu, nâng cao nghiệp vụ kiểm tra và giám sát nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

- Đặc biệt chú trọng kiểm soát công tác KTNB & QTRR, qua đó có chương trình cụ thể hỗ trợ hoạt động quản trị rủi ro của Công ty theo đề nghị của HĐQT.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025 xem xét.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- HĐQT
- Ban TGD
- Lưu BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đào Thị Phước





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

“V/v Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán 2024 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024”

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ ĐÀ NẴNG**

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng,
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

1. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024:

1.1. Bảng cân đối kế toán: Số liệu tại ngày 31/12/2024 như sau:

- Tổng Tài sản:	1,277,801 triệu đồng
Tài sản ngắn hạn:	1,011,448 triệu đồng
Tài sản dài hạn:	266,353 triệu đồng
- Tổng nguồn vốn:	1,277,801 triệu đồng
Nợ phải trả:	189,030 triệu đồng
Vốn chủ sở hữu:	1,088,771 triệu đồng

1.2. Kết quả kinh doanh:

ĐVT: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2024	Năm 2023
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	55,616,946,205	435,756,928,839
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	55,616,946,205	435,756,928,839
4	Giá vốn hàng bán	29,093,405,305	208,756,856,797
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	26,523,540,900	227,000,072,042
6	Doanh thu hoạt động tài chính	113,458,178,653	61,425,240,795
7	Chi phí tài chính	78,241,110,645	9,172,543,657
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>4,301,391,343</i>	<i>3,103,368,001</i>
8	Chi phí bán hàng	6,718,224,045	13,225,810,107
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7,539,008,301	5,870,593,352
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	47,483,376,562	260,156,365,721



11	Thu nhập khác	500	27,500,000
12	Chi phí khác	5,507,032,507	430,693,911
13	Lợi nhuận khác	(5,507,032,007)	(403,193,911)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	41,976,344,555	259,753,171,810
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	5,478,374,478	37,375,360,108
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	321,942,116	4,231,840,780
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	36,176,027,961	218,145,970,922

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024
1	Vốn điều lệ	716,579
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	36,171
3	Tỷ suất LNST/ Vốn Điều lệ năm 2024	5.05%
4	Tổng LNST lũy kế chưa phân phối đến năm 2024	354,865
5	Phân phối lợi nhuận 2024	
	a. Trích Quỹ Khen thưởng 0.5% LNST	181
	b. Trích Quỹ Phúc lợi 0.5% LNST	181
	c. Chia cổ tức 2024 bằng tiền (Tỷ lệ: 5%)	35,829

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan để thực hiện việc chi trả cổ tức trong năm 2025.

Kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lương Thanh Viên





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH
“V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025”

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ ĐÀ NẴNG**

Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông:

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính soát xét bán niên và cả năm 2025 cho Công ty theo tiêu chí: Công ty kiểm toán có nhiều kinh nghiệm về hoạt động xây lắp, bất động sản và được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các tổ chức niêm yết. Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một Công ty kiểm toán với tiêu chí trên để thực hiện kiểm toán cho Công ty trong năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Lương Thanh Viên



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

“V/v bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Nhiệm kỳ 2025-2030”

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ ĐÀ NẴNG**

Hội đồng quản trị kính báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030 với các nội dung như sau:

1. Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị NDN nhiệm kỳ 2025-2030 là: 05 Thành viên; trong đó có 01 Thành viên độc lập.
2. Số lượng Thành viên Ban kiểm soát NDN nhiệm kỳ 2025-2030 là: 03 Thành viên.
3. Danh sách ứng cử viên để bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030 được tập hợp từ những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm Thành viên HĐQT, BKS và đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Quy chế bầu cử Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030 của Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng.

Danh sách này sẽ được công bố trên website Công ty trước ngày 15/04/2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ




Lương Thanh Viên



CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ ĐÀ NẴNG - NDN

Địa chỉ: 38 Nguyễn Chí Thanh, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng
Email: info@ndn.com.vn Website: www.ndn.com.vn

DỰ THẢO

QUY CHẾ BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025 - 2030 CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ ĐÀ NẴNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 có hiệu lực từ 01 tháng 01 năm 2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển nhà Đà Nẵng, Ban Tổ chức kính trình Đại hội nội dung Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 tại Đại hội cổ đông thường niên 2025, như sau:

Điều 1: Nguyên tắc bầu cử

1. Đảm bảo tuân thủ Luật và Điều lệ hiện hành của Công ty.
2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
3. Mỗi cổ phần phổ thông có một quyền biểu quyết. Quyền bầu cử, kết quả bầu cử, biểu quyết tính theo số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.

Điều 2: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Việc bầu cử thành viên Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2025-2030 của Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 được thực hiện theo quy định tại Quy chế này.
2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

Điều 3: Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu cho nhiệm kỳ 2025-2030 là 05 thành viên. Trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập.
2. Nhiệm kỳ của HĐQT là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT theo nhiệm kỳ của HĐQT và có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.
3. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT: Thành viên được đề cử hoặc tự ứng cử vào Hội đồng quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:
 - a. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;
 - b. Cổ đông là cá nhân sở hữu hoặc người được ủy quyền đại diện sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc cổ đông sở hữu ít hơn 5% tổng số cổ phần, người không phải là cổ đông thì phải tốt nghiệp đại học trở lên, có năng lực kinh doanh và kinh nghiệm trong quản lý doanh nghiệp hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng;
 - c. Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật;
 - d. Không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị trên 05 (năm) của công ty khác.

4. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT độc lập:
- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.
 - Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định.
 - Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty.
 - Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
 - Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Điều 4: Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát

- Số lượng thành viên BKS được bầu cho nhiệm kỳ 2025-2030 là 03 thành viên.
- Nhiệm kỳ của BKS là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên BKS theo nhiệm kỳ của BKS và có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.
- Tiêu chuẩn thành viên BKS: Thành viên được đề cử hoặc tự ứng cử vào Ban kiểm soát phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:
 - Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp 2020;
 - Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
 - Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
 - Không phải là người quản lý công ty, không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;
 - Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

Điều 5: Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT, thành viên BKS

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) ứng cử viên HĐQT và 01 (một) ứng cử viên BKS;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên HĐQT và 02 (hai) ứng cử viên BKS;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên HĐQT và 03 (ba) ứng cử viên BKS;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên HĐQT và 04 (bốn) ứng cử viên BKS;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên HĐQT và 05 (năm) ứng cử viên BKS;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng cử viên HĐQT và 06 (sáu) ứng cử viên BKS;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng cử viên HĐQT và 07 (bảy) ứng cử viên BKS;

- h. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 08 (tám) ứng cử viên HĐQT và 08 (tám) ứng cử viên BKS.
2. Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT và BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm được quyền giới thiệu thêm ứng cử viên. Việc HĐQT giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên HĐQT và BKS theo quy định của pháp luật.

Điều 6: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào HĐQT, BKS:

- Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS bao gồm:
 - Đơn ứng cử hoặc Đơn đề cử ứng viên tham gia HĐQT, BKS (theo mẫu tại tài liệu họp ĐHĐCĐ công bố trên website Công ty);
 - Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh;
 - Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
 - Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);
 - Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn;
 - Giấy ủy quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền ứng cử).
- Để đảm bảo công tác chuẩn bị tài liệu trình ĐHĐCĐ của Ban Tổ chức, hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử phải được gửi về Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng trước 17h00 ngày 09/04/2025 theo địa chỉ sau:

Bà Hoàng Yến Ninh - Thư ký Công ty

Địa chỉ: 38 Nguyễn Chí Thanh, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

Di động: 0911 390 459

Email: yenninh@ndn.com.vn

(Nếu hồ sơ là bản scan gửi bằng phương thức email thì phải gửi lại bản gốc tại thời điểm kiểm tra tư cách cổ đông trước khi khai mạc Đại hội cổ đông thường niên 2025).

Các hồ sơ đề cử/ứng cử mà Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng nhận sau thời gian trên là không hợp lệ.

Điều 7: Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các Đơn đề cử, ứng cử và hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Quy chế này để trình Đại hội.

Điều 8: Phương thức bầu cử

1. Việc bầu cử thành viên HĐQT của Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo **phương thức bầu dồn phiếu**.

2. Mỗi cổ đông có tổng số **điểm quyền bầu** tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và BKS.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 5.000 cổ phiếu, như vậy Ông A có:

-Số điểm quyền bầu thành viên HĐQT là: $5.000 \times 5 = 25.000$ điểm quyền bầu.

-Số điểm quyền bầu thành viên BKS là: $5.000 \times 2 = 10.000$ điểm quyền bầu.

3. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên.

Điều 9: Quy định về phiếu bầu

1. Phiếu bầu hợp lệ: Là phiếu in sẵn thống nhất, có dấu treo của Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng, có tên cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu/đại diện, tổng số điểm quyền bầu do Ban kiểm phiếu Đại hội phát ra trực tiếp.

2. Phiếu bầu không hợp lệ là:

- Phiếu không phải do Ban kiểm phiếu phát ra.

- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu bầu quá số lượng thành viên HĐQT và BKS đã được quy định;
- Phiếu có tổng phiếu bầu cho những ứng cử viên của đại diện vượt quá tổng số phiếu được phép bầu.

3. Cách ghi Phiếu bầu cử:

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số điểm muốn bầu vào cột “Điểm bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.
- Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông phải điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Điểm bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.
- Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.

Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào Hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu để được cấp đổi lại Phiếu bầu cử.

Điều 10: Tổ chức và giám sát bầu cử

1. Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban Kiểm phiếu thay mặt cho ĐHĐCĐ thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này.

2. Ban Kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT và BKS;
- Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;
- Phân phát và thu phiếu bầu cử;
- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
- Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước ĐHĐCĐ;
- Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;
- Và các nhiệm vụ liên quan khác;
- Ban Kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và ĐHĐCĐ về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

4. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 11: Quy định người trúng cử

1. Người trúng cử được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp cho đủ số thành viên theo quy định.

2. Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau theo hình thức biểu quyết.

Điều 12: Giải quyết khiếu nại

Các thắc mắc, khiếu nại về công tác bầu cử (nếu có) sẽ do Chủ tọa Đại hội đồng Cổ đông giải quyết.

1323
 TỶ
 AN
 TỰ
 EN N
 ANG
 TP. P

Quy chế này gồm 12 điều, được đọc công khai trước ĐHĐCĐ và có hiệu lực sau khi được thông qua tại Đại hội thường niên năm 2025.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Lương Thanh Viên





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Đính kèm Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030)



**Kính gửi: - Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2025
Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng**

Tôi tên là:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ: cổ phần)

Tương ứng với:% vốn điều lệ của Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà ĐN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng Quản trị/ thành viên Hội đồng Quản trị độc lập của Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tổ chức vào ngày 19/04/2025.

Tôi cam đoan mình đáp ứng đủ điều kiện để tự ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng Quản trị/ thành viên Hội đồng Quản trị độc lập của Quý Công ty theo quy định.

Xin trân trọng cảm ơn.

Đà Nẵng, ngày ... tháng ... năm 2025

CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

(Đính kèm Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030)



**Kính gửi: - Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2025
Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng**

Tôi tên là:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ: cổ phần)

Tương ứng với:% vốn điều lệ của Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà ĐN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát của Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tổ chức vào ngày 19/04/2025.

Tôi cam đoan mình đáp ứng đủ điều kiện để tự ứng cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát của Quý Công ty theo quy định.

Xin trân trọng cảm ơn.

Đà Nẵng, ngày ... tháng ... năm 2025

CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

(Đính kèm Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030)



**Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2025
Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng**

Chúng tôi/Tôi là cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng đại diện cho cổ phần, tương đương với% vốn điều lệ của Công ty (Danh sách đính kèm ở trang sau), kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị cho chúng tôi/tôi được đề cử:

Ông/Bà:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ: cổ phần)

Tương ứng với:% vốn điều lệ của Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà ĐN

Là ứng cử viên cho vị trí thành viên Ban Kiểm soát của Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà ĐN nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tổ chức vào ngày 19/04/2025.

Tôi/Chúng tôi cam đoan Ông/Bà đáp ứng đủ điều kiện để ứng cử cho vị trí thành viên Ban Kiểm soát của Công ty theo quy định.

Xin trân trọng cảm ơn.

NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đà Nẵng, ngày ... tháng ... năm 2025
ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG/CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ
(Ký, ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

“V/v sửa đổi Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty”

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NHÀ ĐÀ NẴNG**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020,
- Căn cứ Luật Chứng Khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019,
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán,
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155,
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng đã ban hành ngày 24 tháng 03 năm 2018,

Nhằm thực hiện theo đúng quy định hiện hành và phù hợp với Mẫu Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi và ban hành mới Bản Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty (Đính kèm Quy chế)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét

 **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** 




Lương Thanh Viên

DỰ THẢO

Đà Nẵng, ngày ... tháng ... năm 2025

**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ ĐÀ NẴNG**

- Căn cứ Luật Chứng Khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 (“Luật Chứng Khoán”)
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán (“Nghị định 155”)
- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020 (“Luật Doanh Nghiệp”)
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số:/2025/NQ-ĐHĐCĐ-NDN ngày 19 tháng 04 năm 2025.

Hội đồng quản trị (“*HDQT*”) ban hành Quy chế nội bộ về quản trị (Sau đây gọi là “*Quy chế*”) của Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng (“*Công ty*”) bao gồm các nội dung sau:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng Cổ đông (“*ĐHĐCĐ*”), *HDQT*, Tổng Giám đốc (“*TGD*”); trình tự, thủ tục họp *ĐHĐCĐ*; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên *HDQT*, Ban Kiểm soát (“*BKS*”), *TGD* và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên *HDQT*, *BKS*, *TGD* và những người liên quan.

Điều 2: Đại hội đồng Cổ đông

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của *ĐHĐCĐ*

1.1. *ĐHĐCĐ* gồm tất cả *CĐ* có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

1.2. *ĐHĐCĐ* có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 15 Điều lệ Công ty.

2. Trình tự, thủ tục họp *ĐHĐCĐ* thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp *ĐHĐCĐ*.

2.1. Thâm quyền triệu tập *ĐHĐCĐ*:

a. *HDQT* triệu tập họp *ĐHĐCĐ* thường niên

b. *HDQT* triệu tập họp *ĐHĐCĐ* bất thường trong các trường hợp sau:

- *HDQT* xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

- Số lượng thành viên *HDQT*, *BKS* còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;

- Theo yêu cầu của *CĐ* hoặc nhóm *CĐ* quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty; yêu cầu triệu tập họp *ĐHĐCĐ* phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý

do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các Cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các Cổ đông có liên quan;

- Theo yêu cầu của BKS;
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

c. Việc triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 14 Điều lệ Công ty.

2.2. Lập Danh sách Cổ đông có quyền dự họp:

Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải chuẩn bị danh sách Cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Danh sách Cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập không quá 10 (mười) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ.

2.3. Thông báo về việc chốt danh sách Cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ:

Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách Cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

2.4. Thông báo triệu tập ĐHĐCĐ:

Thông báo mời họp ĐHĐCĐ phải được gửi cho tất cả các Cổ đông bằng phương thức đảm bảo để đến được địa chỉ liên lạc của Cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty, Sở Giao dịch Chứng Khoán. Người triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ phải gửi thông báo mời họp đến các Cổ đông trong Danh sách Cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp. Chương trình họp ĐHĐCĐ, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại cuộc họp được gửi cho các Cổ đông hoặc/ và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp ĐHĐCĐ, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các Cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS;
- c. Phiếu biểu quyết;
- d. Dự thảo Nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

2.5. Chương trình, nội dung ĐHĐCĐ:

a. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có trách nhiệm chuẩn bị chương trình, nội dung Đại hội và các công việc khác theo quy định tại Điều 18 Điều lệ Công ty;

b. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên Cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của Cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;

c. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có quyền từ chối kiến nghị quy định tại điểm (b) nêu trên nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Kiến nghị được gửi đến Công ty không đúng quy định;
- Vào thời điểm kiến nghị, Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên;
- Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ;
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

d. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại điểm (b) nêu trên vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại điểm (c); kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được ĐHĐCĐ chấp thuận.

2.6 Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ

a. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại Điều 16 Điều lệ Công ty;

b. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp ĐHĐCĐ theo quy định tại điểm (a) nêu trên phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo mẫu của Công ty hoặc theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên Cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp hoặc văn bản ủy quyền có thể được Cổ đông gửi tới Công ty hoặc tại địa điểm nêu ra tại thông báo mời họp trong vòng bốn mươi tám (48) giờ trước khi tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ;

c. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

- Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- Người ủy quyền đã hủy bỏ việc ủy quyền;
- Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

2.7 Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ:

a. Cổ đông xác nhận việc tham dự họp ĐHĐCĐ theo cách thức được nêu tại thông báo mời họp;

b. Vào ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ, Công ty thực hiện thủ tục đăng ký Cổ đông cho các Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền dự họp có mặt;

c. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho Cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2.8 Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ

a. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty;

b. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm (a) nêu trên thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên;

c. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm (b) nêu trên thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ

ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các Cổ đông dự họp.

2.9 Hình thức thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ:

ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung, chương trình họp.

ĐHĐCĐ thông qua các Nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

2.10 Cách thức biểu quyết:

a. Việc biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu thực hiện như sau:

- Các nội dung biểu quyết được ghi trong thẻ biểu quyết sẽ được Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của Cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn phương án “tán thành” hoặc “không tán thành” hoặc “không có ý kiến” vào từng nội dung cần lấy ý kiến.

- Các Cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:

+ Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi Cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong;

+ Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong;

- Các thẻ biểu quyết không hợp lệ sẽ không được tính bao gồm:

+ Thẻ không theo mẫu do Ban Tổ chức phát ra và không có dấu của Công ty;

+ Thẻ bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa;

+ Thẻ không có chữ ký của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;

+ Phiếu ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu dẫn đến việc Ban kiểm phiếu không xác định được ý kiến của người bỏ phiếu;

+ Thẻ có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó không hợp lệ;

- Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong thẻ biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác;

- Trường hợp Cổ đông trong quá trình ghi thẻ biểu quyết bị nhầm lẫn với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu xin đổi lại thẻ biểu quyết nhằm đảm bảo quyền lợi cho Cổ đông.

b. Việc biểu quyết theo hình thức biểu quyết trực tiếp (trong trường hợp không áp dụng hình thức bỏ phiếu) thực hiện như sau: Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của Cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ thẻ biểu quyết của mình lên hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Chủ tọa hoặc Đoàn Chủ tịch. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội;

c. Việc bầu thành viên HĐQT/BKS được thực hiện theo Quy Chế bầu thành viên HĐQT/BKS thông qua tại Đại hội hoặc Quy chế được gửi kèm theo Phiếu lấy ý kiến Cổ đông (trong trường hợp lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản).

2.11 Cách thức kiểm phiếu:

a. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề nghị và được ĐHĐCĐ thông qua để thực hiện việc kiểm phiếu tại cuộc họp;

b. Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Ban kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng/ khu vực riêng.
- Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử trong việc kiểm phiếu.

- Kiểm tra tính hợp lệ của Thẻ biểu quyết/Thẻ bầu cử.
- Kiểm tra lần lượt từng Thẻ biểu quyết/Thẻ bầu cử và ghi lại kết quả kiểm phiếu.
- Tính toán và loại bỏ số cổ phần không được quyền biểu quyết/quyền bầu cử của Cổ đông có liên quan (nếu có ở từng nội dung cần biểu quyết).

- Niêm phong toàn bộ Thẻ biểu quyết/Thẻ bầu cử, bàn giao lại cho Trưởng Ban kiểm phiếu

c. Lập và công bố Biên bản Kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu□
- Nội dung Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - + Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;
 - + Thành phần Ban kiểm phiếu;
 - + Tổng số Cổ đông có quyền biểu quyết tham gia dự họp;
 - + Số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ;
 - + Số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng vấn đề;
 - + Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của thành viên Ban kiểm phiếu.

2.12 Thông báo kết quả kiểm phiếu

Kết quả kiểm phiếu được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại cuộc họp ĐHĐCĐ, trước khi bế mạc Đại hội.

2.13 Điều kiện để nghị quyết được thông qua

a. Nghị quyết về các vấn đề sau đây được thông qua nếu được số Cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả Cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

- Tổ chức lại, giải thể Công ty;

b. Các nghị quyết về các vấn đề khác trừ các vấn đề nêu tại điểm a khoản này được thông qua khi được số Cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành;

c. Các Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty.

2.14 Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

a. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Công ty;
- Thời gian và địa điểm họp ĐHĐCĐ;
- Chương trình họp và nội dung cuộc họp;

- Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp ĐHĐCĐ về từng vấn đề trong chương trình họp;

- Số Cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các Cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký Cổ đông, đại diện Cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

- Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp;

- Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

- Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp

b. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản;

c. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

d. Biên bản họp ĐHĐCĐ được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp ĐHĐCĐ trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.

2.15 Công bố nghị quyết ĐHĐCĐ:

Biên bản họp ĐHĐCĐ, phụ lục danh sách Cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết ĐHĐCĐ đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

2.16 Cách thức phản đối nghị quyết của ĐHĐCĐ:

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp ĐHĐCĐ hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến ĐHĐCĐ, Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết ĐHĐCĐ trong các trường hợp sau đây:

a. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật này và Điều lệ công ty;

b. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.

3. Trình tự, thủ tục thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

3.1 Trong trường hợp cần thiết vì lợi ích của Công ty và Cổ đông, Chủ tịch HĐQT có quyền tổ chức việc lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền.

3.2 Trình tự, thủ tục thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện như sau:

a. HĐQT phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết ĐHĐCĐ và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. HĐQT phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo

được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ công ty.

b. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- (i) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- (ii) Mục đích lấy ý kiến;
- (iii) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
- (iv) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
- (v) Phương án biểu quyết bao gồm “tán thành”, “không tán thành” và “không có ý kiến” đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
- (vi) Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến để được trả lời[□]
- (vii) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.

c. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.

d. Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Công ty theo các hình thức sau:

- (i) Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
- (ii) Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

e. Chủ tịch HĐQT chỉ đạo việc kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của đại diện BKS hoặc của Cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- (i) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- (ii) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- (iii) Số Cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách Cổ đông tham gia biểu quyết;
- (iv) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- (v) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- (vi) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên HĐQT, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

e. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

f. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

g. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản nếu được số Cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

4. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến và hình thức hội nghị trực tiếp hết hợp với trực tuyến:

4.1 Công ty có thể tổ chức họp ĐHĐCĐ dưới hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến theo quyết định của HĐQT hoặc khi xảy ra các sự kiện bất khả kháng như: thiên tai, chiến tranh, dịch bệnh, khủng bố, bạo loạn, các quyết định hạn chế/ cấm từ cơ quan Nhà nước ... làm ảnh hưởng đến việc tổ chức ĐHĐCĐ theo hình thức hội nghị trực tiếp.

4.2 Trong trường hợp HĐQT quyết định triệu tập tổ chức họp ĐHĐCĐ theo hình thức như quy định tại mục 4.1 nêu trên, HĐQT chịu trách nhiệm ban hành và công bố Quy chế tổ chức họp, biểu quyết tại ĐHĐCĐ theo hình thức họp tương ứng.

Điều 3. Hội đồng quản trị

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của HĐQT, trách nhiệm của thành viên HĐQT.

1.1 HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

1.2 Quyền và nghĩa vụ của HĐQT được quy định tại Điều 27 Điều lệ Công ty.

1.3 HĐQT phải báo cáo ĐHĐCĐ kết quả hoạt động của HĐQT theo quy định tại Điểm b, Khoản 1 Điều 15 Điều lệ Công ty.

2. Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT

2.1 Trường hợp đã xác định được ứng cử viên HĐQT, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng viên tối thiểu 05 (năm) ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT. Thông tin liên quan đến ứng cử viên HĐQT được công bố bao gồm:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b. Trình độ chuyên môn;
- c. Quá trình công tác;
- d. Các chức danh quản lý khác (Bao gồm cả chức danh HĐQT của công ty khác);
- e. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty;

2.2 Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên HĐQT theo quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty.

2.3 Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh Nghiệp, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy Chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy Chế hoạt động của HĐQT. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

2.4 Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty. Thành viên HĐQT Công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT tại tối đa 05 công ty khác.

2.5 Việc bầu thành viên HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu phổ thông đầu phiếu hoặc bầu dồn phiếu theo Quy chế bầu cử do ĐHĐCĐ thông qua tại từng thời điểm.

3. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT

3.1 Số lượng thành viên HĐQT là từ 05 người.

3.2 Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập HĐQT không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên HĐQT cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

3.3 Cơ cấu thành viên HĐQT như sau:

Cơ cấu HĐQT của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của HĐQT.

3.4 Thành viên HĐQT không còn tư cách thành viên HĐQT trong trường hợp bị ĐHĐCĐ miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh Nghiệp.

3.5 Việc bổ nhiệm thành viên HĐQT phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

3.6 Thành viên HĐQT không nhất thiết phải là Cổ đông của Công ty.

4. Thù lao và lợi ích khác của thành viên HĐQT:

4.1 Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên HĐQT theo kết quả và hiệu quả kinh doanh. Tổng mức thù lao và thưởng của HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định tại cuộc họp thường niên.

4.2 Thù lao của từng thành viên HĐQT được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên.

4.3 Thành viên HĐQT nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên HĐQT làm việc tại các tiểu ban của HĐQT hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên HĐQT, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của HĐQT.

4.4 Thành viên HĐQT có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên HĐQT của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT hoặc các tiểu ban của HĐQT (nếu có).

4.5 Thành viên HĐQT có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của ĐHĐCĐ.

Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên HĐQT liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty.

5. Trình tự và thủ tục tổ chức họp HĐQT:

5.1 Chủ tịch HĐQT được bầu trong cuộc họp đầu tiên của HĐQT trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp HĐQT.

5.2 HĐQT phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

5.3 Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT trong trường hợp sau đây:

- a. Có đề nghị của BKS hoặc thành viên độc lập HĐQT;
- b. Có đề nghị của TGD hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên HĐQT;
- d. Trường hợp khác do Điều lệ Công ty quy định.

5.4 Đề nghị quy định tại khoản 5.3 nêu trên phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT.

5.5 Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 5.3 nêu trên. Trường hợp không triệu tập họp HĐQT theo đề nghị thì Chủ tịch HĐQT phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT.

5.6 Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập họp HĐQT phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 05 ngày trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp HĐQT có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ Công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên HĐQT được đăng ký tại Công ty.

5.7 Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên BKS như đối với các thành viên HĐQT.

5.8 Thành viên BKS có quyền dự các cuộc họp HĐQT; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

5.9 Cuộc họp HĐQT được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên HĐQT dự họp.

5.10 Cuộc họp HĐQT có thể tổ chức dưới hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hình thức khác mà trong đó một số hoặc tất cả thành viên HĐQT ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là từng thành viên HĐQT tham gia có thể:

- a. Nghe từng thành viên HĐQT khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp; và

b. Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời. Nghị quyết HĐQT được thông qua tại cuộc họp tổ chức dưới hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hình thức khác nếu được đa số thành viên dự họp tán thành và có hiệu lực như đối với cuộc họp trực tiếp.

5.11 Thành viên HĐQT được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết tại cuộc họp;
- c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
- e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ Công ty.

5.12 Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Người phụ trách quản trị Công ty chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

5.13 Khi cần thiết, Chủ tịch HĐQT có thể lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền theo các thủ tục sau:

- a. Gửi Phiếu lấy ý kiến kèm theo các tài liệu liên quan, dự thảo Nghị quyết cho các thành viên HĐQT;
- b. Các thành viên HĐQT biểu quyết theo yêu cầu của Chủ tịch HĐQT và gửi lại phiếu lấy ý kiến đã được trả lời theo thời hạn ghi trong Phiếu lấy ý kiến;
- c. Chủ tịch HĐQT cử ra Ban kiểm phiếu để kiểm tra kết quả biểu quyết của thành viên HĐQT và lập ra Biên bản kiểm phiếu;
- d. Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT ký ban hành Nghị quyết của HĐQT về các vấn đề đã được các thành viên HĐQT thông qua.

Nghị quyết HĐQT bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản có hiệu lực và giá trị như một nghị quyết được các thành viên HĐQT thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức họp lệ.

5.14 Biên bản họp HĐQT: Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm gửi biên bản họp HĐQT tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp HĐQT được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng Anh. Biên bản phải có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản.

5.15 Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch HĐQT. Nghị quyết HĐQT phải được công bố thông tin trong vòng hai mươi bốn (24) giờ theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật chứng khoán.

6. Các tiểu ban thuộc HĐQT: HĐQT có thể thành lập các tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro theo nghị quyết/quyết định của HĐQT tại từng thời điểm.

7. Người phụ trách quản trị Công ty: HĐQT bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ công tác quản trị nội bộ tại doanh nghiệp theo quy định tại Điều 32 Điều lệ Công ty.

Điều 4. Ban Kiểm soát

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của BKS, trách nhiệm của thành viên BKS.

BKS có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 38 Điều lệ Công ty.

2. Ứng cử, đề cử thành viên BKS (Kiểm soát viên)

2.1 Việc ứng cử, đề cử thành viên BKS được thực hiện tương tự quy định tại Điều 25 Điều lệ Công ty.

2.2 Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy Chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy Chế hoạt động của BKS. Việc BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên BKS theo quy định của pháp luật.

3. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu BKS:

3.1 Số lượng thành viên BKS của Công ty là từ 03 người. ĐHĐCĐ quyết định cụ thể số lượng thành viên BKS tại từng thời điểm. Nhiệm kỳ của thành viên BKS không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

3.2 Thành viên BKS phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh Nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

- a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- b. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

3.3 Thành viên BKS bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

- a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS theo quy định;
- b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c. Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

3.4 Thành viên BKS bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

- a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
- b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng

c. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên BKS theo quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty;

d. Trường hợp khác theo nghị quyết ĐHĐCĐ.

4. Việc bầu thành viên BKS: được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo Quy chế bầu cử do ĐHĐCĐ thông qua tại từng thời điểm.

Điều 5. Tổng Giám đốc

1. TGD là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty, do HĐQT bổ nhiệm; chịu sự giám sát của HĐQT; chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

2. Nhiệm kỳ của TGD không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nếu nhiệm kỳ của TGD đương chức hết hạn mà TGD mới chưa được bổ nhiệm thì nhiệm kỳ của TGD đương chức sẽ được kéo dài cho tới thời điểm TGD mới được bổ nhiệm. TGD phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. TGD có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 3 Điều 35 Điều lệ Công ty.

4. HĐQT có thể miễn nhiệm TGD khi đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm TGD mới thay thế.

5. Tiền lương và lợi ích khác của TGD: TGD được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của TGD do HĐQT quyết định. Tiền lương của TGD được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

Điều 6. Phối hợp giữa HĐQT, BKS và TGD

1. Việc mời tham dự phiên họp của HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc:

1.1 HĐQT mời Trưởng BKS tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT và có thể mời thêm một số thành viên Ban điều hành, Kiểm soát viên tham dự.

1.2 Tại các cuộc họp quan trọng, Trưởng BKS có thể mời một số thành viên HĐQT và Ban điều hành tham dự cuộc họp của BKS.

1.3 Tại các cuộc họp quan trọng, Tổng Giám đốc có thể mời một số thành viên HĐQT, BKS và Ban điều hành tham dự.

1.4 Thư mời họp phải có đầy đủ nội dung chương trình họp kèm tài liệu họp (nếu có) và phải được chuyển đến người được mời ít nhất ba (03) ngày trước khi cuộc họp diễn ra. Thành viên được mời họp dự thính có thể tham gia thảo luận ý kiến khi được Chủ tọa phiên họp cho phép nhưng không có quyền biểu quyết trong cuộc họp. Biên bản, quyết định, nghị quyết cuộc họp được gửi cho các thành viên tham dự phiên họp (bao gồm cả thành viên dự thính) trong thời gian năm (05) ngày làm việc sau khi cuộc họp kết thúc.

2. Vấn đề báo cáo và cung cấp thông tin:

2.1 Bản sao chụp các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên HĐQT và bản sao các biên bản họp HĐQT sẽ phải được cung cấp cho các thành viên BKS vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho HĐQT.

2.2 Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý các cấp phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của BKS. Yêu cầu phải được lập thành văn bản có chữ ký của Trưởng BKS.

2.3 Khi cần thiết, HĐQT có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc cũng như các cán bộ quản lý khác cung cấp báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

2.4 Tổng Giám đốc phải cung cấp bằng văn bản các báo cáo, thông tin sau cho HĐQT và BKS:

a. Kết quả thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch xây lắp của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;

b. Báo cáo tính hình tổ chức và hoạt động của Công ty theo định kỳ (hàng quý, 06 tháng, hàng năm) và theo yêu cầu của HĐQT;

c. Vào ngày 31 tháng 10 hàng năm; Tổng Giám đốc phải trình HĐQT phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm.

d. Các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bản cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để HĐQT thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty.

2.5 Mọi quyết định và các văn bản chỉ đạo điều hành của Tổng Giám đốc hoặc người được ủy quyền, Kế toán trưởng có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty đều phải được gửi đến HĐQT, BKS một (01) bản để báo cáo.

3. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc:

3.1 Các thành viên HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc thường xuyên trao đổi trong công việc và cung cấp thông tin qua lại theo tinh thần hợp tác, hỗ trợ, tạo thuận lợi cho công việc của các thành viên theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, quy chế hoạt động và kế hoạch hành động chung.

3.2 Trong trường hợp cần thiết, các thành viên HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc có thể thông tin ngay (trực tiếp hoặc qua điện thoại, email) cho nhau, đảm bảo giải quyết công việc hiệu quả và thuận lợi.

Điều 7. Quy định về đánh giá khen thưởng, kỷ luật đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS và TGD.

1. Căn cứ vào nội quy, quy định về khen thưởng và kỷ luật của Công ty và căn cứ theo kết quả đánh giá của Hội đồng khen thưởng, kỷ luật của Công ty, Công ty sẽ tiến hành khen thưởng định kỳ hoặc đột xuất cho tập thể và cá nhân thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD và các cán bộ quản lý khác có thành tích trong công tác quản lý.

2. Khi phát sinh các sự việc sai phạm, vi phạm nội quy của Công ty, tùy theo mức độ vi phạm của từng cá nhân, hội đồng khen thưởng kỷ luật Công ty xem xét hình thức kỷ luật và ban hành quyết định kỷ luật đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Quy Chế này gồm 08 điều do HĐQT tổ chức việc soạn thảo, trình ĐHĐCĐ thông qua ngày 19/04/2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. HĐQT, BKS, TGD chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quy Chế này.

3. Những nội dung chưa được quy định trong Quy Chế này sẽ được áp dụng theo các quy định của Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Trong quá trình thực hiện, Công ty sẽ xem xét và tiến hành sửa đổi, bổ sung các nội dung Quy chế cho phù hợp thực tế, đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh và tình hình quản trị nội bộ của Công ty và trình ĐHĐCĐ thông qua Quy Chế tại từng thời điểm.

5. Các bản sao hoặc trích lục Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc tối thiểu một phần hai tổng số thành viên HĐQT mới có giá trị.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lương Thanh Viên



Số: .../2025/NO ĐHĐCĐ-NDN

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển nhà Đà Nẵng

- *Căn cứ Biên bản và kết quả biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty CP Đầu tư Phát triển nhà Đà Nẵng ngày 19/04/2025 với cổ đông (và người được ủy quyền) dự họp đại diện cho cổ phần có quyền biểu quyết chiếm% trên tổng số 71.657.936 cổ phần có quyền biểu quyết.*

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ ĐÀ NẴNG
QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các Báo cáo của Ban Điều hành, Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị về kết quả năm 2024, kế hoạch SXKD năm 2025 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2025 với các nội dung như sau:

1. Kết quả SXKD năm 2024:

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024
1	Tổng doanh thu.	74,706	90,832
	Trong đó:		
	<i>Bất động sản</i>	<i>10,000</i>	<i>38,739</i>
	<i>Xây lắp + Cung cấp dịch vụ</i>	<i>13,331</i>	<i>16,878</i>
	<i>Doanh thu tài chính</i>	<i>51,375</i>	<i>35,215</i>
2	Chi phí	13,692	48,861
3	Thù lao HĐQT, BKS, TK	498	498
4	Lợi nhuận sau thuế	61,014	36,171

2. Kế hoạch SXKD năm 2025:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025
1	Vốn điều lệ	716,579
2	Tổng doanh thu	61,588
3	Tổng chi phí	17,282
4	Lợi nhuận sau thuế	44,306

3. Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025:

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch thù lao năm 2025
1	Chủ tịch HĐQT	10,000,000 đồng/tháng
2	Phó Chủ tịch HĐQT	7,000,000 đồng /tháng
3	Thành viên HĐQT (3 TV)	5,000,000 đồng/người/tháng
4	Trưởng BKS	4,000,000 đồng/tháng
5	Thành viên BKS (2 TV)	2,000,000 đồng/người/tháng
6	Thư ký kiêm Người phụ trách quản trị Công ty	3,000,000 đồng/tháng

Điều 2. Thông qua Kết quả bầu cử Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030

Hội đồng quản trị

1. Ông/Bà
2. Ông/Bà
3. Ông/Bà
4. Ông/Bà
5. Ông/Bà

Ban kiểm soát

1. Ông/Bà
2. Ông/Bà
3. Ông/Bà

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	DVT: triệu đồng
		Thực hiện 2024
1	Vốn điều lệ	716,579
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	36,171
3	Tỉ suất LNST/ Vốn Điều lệ năm 2024	5.05%
4	Tổng LNST lũy kế chưa phân phối đến năm 2024	354,865
5	Phân phối lợi nhuận 2024	
	a. Trích Quỹ Khen thưởng 0.5% LNST	181
	b. Trích Quỹ Phúc lợi 0.5% LNST	181
	c. Chia cổ tức 2024 bằng tiền (Tỷ lệ: 5%)	35,829

Điều 4. Thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty Kiểm toán theo tiêu chí: Công ty kiểm toán có nhiều kinh nghiệm về hoạt động xây lắp, bất động sản và được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các tổ chức niêm yết để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

Điều 5. Thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Điều 6. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng được Đại hội nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 04 năm 2025.

Tất cả các cổ đông, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

CHỦ TOẠ

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Lưu VT, TK-NDN.

Lương Thanh Viên

